

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH YÊN
TỈNH VINH PHÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

B án số: 116/2023/HS-ST
Ngày 14-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Phú Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Hà và ông Bùi Thanh Bình

- **Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Thúy Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên toà:** Bà Đỗ Hường Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số: 96/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Phan Văn C, sinh ngày 01 tháng 10 năm 1985 tại Vĩnh Phúc; hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Kh và bà Trần Thị Nh; có vợ là Bùi Thị L và có 04 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

- **Bị hại:**

+ Anh Nguyễn Tiến C, sinh năm 1987; trú tại: Tổ , phố T, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

+ Anh Phạm Văn B, sinh năm 1991; trú tại: Thôn Nam H, xã S, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1986; trú tại: Thôn V, xã Th, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

+ Ông Phạm Anh D, sinh năm 1963; trú tại: Tập thể x, tổ , phường C, quận Đ, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

+ C ty Bảo hiểm B... Vĩnh Phúc; địa chỉ: Tầng 3, tòa nhà Bưu điện thành phố V, phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc - Người đại diện theo pháp luật:

Ông Lê Minh T – chức vụ: Phó giám đốc phụ trách; người được ủy quyền ông Ngô Vũ C – Phụ trách GĐBT (có mặt).

- Nguyên đơn dân sự:

+ C ty TNHH MTV xây dựng Đ – Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Văn V – chức vụ: Giám đốc C ty; trú tại: Thôn H, xã Tân P, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

+ C ty TNHH TMDV vận tải C – Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc H – chức vụ: Giám đốc C ty; trú tại: Số nhà , ngõ , đường T, phường Ng, quận Đ, thành phố Hà Nội (có mặt).

+ Ngân hàng TMCP B– Chi nhánh Vĩnh Phúc – Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Tuấn L – chức vụ: Giám đốc Chi nhánh; người đại diện theo ủy quyền: ông Chế Hồng Ph – chức vụ: Phó Giám đốc Chi nhánh; địa chỉ: Số nhà, đường Ng, phường Ng, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/9/2022, Phan Văn C là lái xe của C ty TNHH MTV xây dựng Đ (sau đây gọi tắt là C ty Đ), có trụ sở tại xã Tân Phú, huyện Vĩnh Tường điều khiển xe ô tô nhãn hiệu CNHTC, loại ô tô tải tự đổ BKS: 88C-216.61 theo lệnh điều động của C ty để chở đất từ mỏ đất ở xã Tiên Lữ, huyện Lập Thạch đến C trường thi C trong Khu đô thị Nam Vĩnh Yên, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau khi đổ xong chuyển đất thứ hai tại C trường khu đô thị Nam Vĩnh Yên, C điều khiển xe ô tô BKS: 88C-216.61 đi từ C trường đang thi C ra đường Đình Tiên Hoàng đến lấy đất tại điểm mỏ đất ở xã Tiên Lữ, huyện Lập Thạch chở chuyển thứ ba. Khoảng 15 giờ cùng ngày, C điều khiển xe ô tô đi đến ngã tư giao nhau giữa đường Kim Ngọc kéo dài và đường Đình Tiên Hoàng thuộc phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên theo hướng từ sân golf Đàm Vạc đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc. Lúc này, anh Nguyễn Tiến C là lái xe hợp đồng của Ngân hàng TMCP B– Chi nhánh Vĩnh Phúc (sau đây gọi tắt là Ngân hàng), điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Innova BKS: 88A-051.58 theo lệnh điều động của Ngân hàng, đi một mình trên đường Kim Ngọc kéo dài chiều từ đường BOT hướng về cầu Bắc Đàm Vạc, thuộc phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Khi cách ngã tư giao nhau giữa đường Kim Ngọc kéo dài và đường Đình Tiên Hoàng khoảng 100m, cả C và anh C đều quan sát thấy xe ô tô của nhau, do khu vực này nằm giữa cánh đồng, tầm nhìn thoáng, không bị che khuất. Lúc này, C đang điều khiển xe ô tô BKS: 88C-216.61 tốc độ 60km/h, anh C điều khiển xe ô tô BKS: 88A-051.58 tốc độ 50km/h cùng nhau đi vào ngã tư. Cả C và anh C đều chủ quan suy nghĩ xe ô tô trên sẽ nhường cho xe của mình đi

trước, không xảy ra va chạm nên cả hai đều không giảm tốc độ, tiếp tục điều khiển xe ô tô đi vào ngã tư.

Khi C điều khiển xe ô tô BKS: 88C-216.61 đi vào đến làn đường Kim Ngọc kéo dài, chiều đường từ đường BOT đến cầu Bắc Đàm Vạc thì nhận thấy xe ô tô BKS: 88A-051.58 do anh C điều khiển không nhường đường mà vẫn tiếp tục đi vào ngã tư, thẳng về hướng cầu Bắc Đàm Vạc, xe ô tô BKS: 88A-051.58 đã đi vào gần đến giữa ngã tư. Lúc này đầu xe ô tô do C điều khiển cách xe ô tô do anh C điều khiển khoảng 2-3m, C không kịp phanh xe, không làm chủ tốc độ nên đầu xe ô tô do C điều khiển đâm thẳng vuông góc vào hông bên pH xe ô tô BKS: 88A-051.58 do anh C điều khiển. Sau khi xảy ra va chạm, C đạp chân phanh nhưng do quán tính, xe ô tô BKS: 88C-216.61 vẫn tiếp tục đẩy xe ô tô BKS: 88A-051.58 đi về phía trước theo chiều di chuyển của xe ô tô BKS: 88C-216.61, qua hết lòng đường Kim Ngọc kéo dài trong ngã tư giao nhau giữa đường Kim Ngọc kéo dài và đường Đinh Tiên Hoàng rồi lao lên vỉa hè đường Kim Ngọc kéo dài (chiều đường từ cầu Bắc Đàm Vạc đi đường BOT) đến khi đâm vào xe ô tô tải BKS: 29H-007.08 do anh Nguyễn Văn H điều khiển đang dừng đỗ trên vỉa hè khiến xe ô tô BKS: 29H-007.08 bị trượt va vào hàng cây trồng trên vỉa hè thì mới dừng lại. Lúc này, trên xe ô tô tải BKS: 29H-007.08, anh Nguyễn Văn H ngồi bên ghế trái, phía trước (ghế lái xe), anh Phạm Văn B là phụ xe đang ngồi ở ghế bên pH (phụ lái) phía trước; Khi vụ va chạm xảy ra, anh B bị hất ngã ra khỏi ghế bên pH phía trước. Hậu quả: Anh B, anh C bị thương tích được đưa vào điều trị tại Bệnh viện; xe ô tô nhãn hiệu Innova BKS: 88A-051.58 bị hư hỏng hoàn toàn, xe ô tô BKS: 29H-007.08 và xe ô tô BKS: 88C-216.61 bị hư hỏng.

Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vĩnh Yên đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện phù hợp với cáo trạng đã nêu.

Tại kết luận định giá số 149 ngày 08/11/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Vĩnh Yên kết luận: xe ô tô BKS: 88A-051.58 bị thiệt hại hoàn toàn do tai nạn giao thông trị giá tài sản hư hỏng 320.000.000đ.

Tại kết luận định giá số 153 ngày 15/11/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Vĩnh Yên kết luận: xe ô tô BKS: 29H-007.08 bị thiệt hại là 25.882.000đ; xe ô tô BKS: 88C – 216.61 bị thiệt hại 28.743.000đ.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Phan Văn C (hồi 15 giờ 21 phút) và anh Nguyễn Văn H (hồi 19 giờ 59 phút) cùng ngày 15/9/2022, kết quả là 0mg/L khí thở, không có nồng độ cồn trong khí thở. Kết quả xét nghiệm máu của anh Nguyễn Tiến C hồi 15 giờ 24 phút ngày 15/9/2022 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc: 0,5mg/100ml. Kết quả xét nghiệm nước tiểu tại Trạm y tế phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên hồi 17 giờ ngày 15/9/2022: Nồng độ ma túy có trong nước tiểu của Phan Văn C là âm tính.

Ngày 20/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên ra Quyết định số 132 trung cầu giám định thương tích của anh Nguyễn Tiến C. Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 54 ngày 23/3/2023, Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Gãy xương bả vai pH xếp: 06%; Ổ tụ máu nhỏ nhu mô hồi trước trung tâm bên pH (trên phim chẩn đoán hình ảnh không còn tụ máu) xếp 08%; Trần máu, tràn khí màng phổi pH, màng phổi trái xếp: 03%; Xẹp gần toàn bộ nhu mô thùy dưới phổi 2 bên xếp 26%; Chấn thương tuyến thượng thận pH xếp 11%; Sẹo vết thương phần mềm vùng thái dương đỉnh pH kích thước nhỏ xếp 01%; Sẹo vết thương phần mềm bờ dưới mi mắt pH kích thước nhỏ xếp 03%; 18 vết thương phần mềm cổ mu bàn tay pH kích thước nhỏ mỗi vết xếp 01% (tổng 18%); 03 sẹo vết thương phần mềm 1/3 dưới mắt trước cẳng tay trái; kích thước nhỏ mỗi vết xếp 01% (tổng 03%); Sẹo vết thương phần mềm mặt trước xương đòn pH kích thước trung bình xếp 02%; Sẹo vết thương phần mềm tương ứng khoang liên sườn 5,6 đường nách giữa bên trái kích thước trung bình xếp 02%; 02 sẹo vết thương phần mềm đường nách trước tương ứng khoang liên sườn 5, 6 bên pH kích thước nhỏ, mỗi vết xếp 01%; Gãy xương đòn pH còn phương tiện kết hợp xương; gãy cung sau xương sườn 1 đến 8 bên pH hiện tại chưa đánh giá được mức độ tổn thương, khi nào tháo bỏ phương tiện kết hợp xương giám định bổ sung sau. Cơ chế hình thành vết thương là do vật tày có cạnh gây nên. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể hiện tại là: 56%.

Ngày 29/5/2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vĩnh Yên ra Quyết định số 11 trung cầu Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định bổ sung thương tích của anh Nguyễn Tiến C. Tại Kết luận giám định bổ sung số 54/TgT tổn thương cơ thể trên người sống số 185/KLTTCT-PYVP ngày 31/05/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Giám định bổ sung: gãy xương đòn pH còn phương tiện kết hợp xương xếp 07%; Gãy cung sau xương sườn từ 1 đến 8 bên pH đã can xương, mỗi xương sườn xếp 02%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Tiến C tại thời điểm giám định là 65%.

Ngày 20/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên ra Quyết định số 133 trung cầu Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định thương tích của anh Phạm Văn B. Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 53/TgT ngày 02/03/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: gãy xương bả vai pH xếp 08%. Đám rối loạn biến đổi sắc tố da mặt sau bả vai pH xếp 0,5%. Cơ chế hình thành vết thương, các thương tích đã mô tả trên có thể do vật tày gây nên. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 08%.

Ngày 30/5/2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vĩnh Yên ra Quyết định số 366 trung cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định 01 chiếc thẻ nhớ thu giữ tại camera hành trình trên xe ô tô nhãn hiệu Innova BKS: 88A-051.58. Tại Kết luận số 1580 ngày 07/6/2023, Phòng Kỹ

thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Chụp được 08 ảnh theo nội dung yêu cầu giám định được in vào 01 B ảnh giám định. Cụ thể: Ảnh 1, ảnh 2: Camera được gắn trên phương tiện đang di chuyển trên đường (ký hiệu xe A). Ảnh 3: Xe A di chuyển rẽ pH. Ảnh 4: Xe A tiếp tục di chuyển đến gần khu vực ngã tư, xuất hiện 01 xe ô tô dạng xe tải (ký hiệu xe B) di chuyển từ bên pH của xe A hướng đến khu vực ngã tư. Ảnh 5: Hai xe tiếp tục di chuyển hướng vào ngã tư. Ảnh 6-7-8: Xe A và xe B va chạm với nhau.

Tại Cáo trạng số 96/CT-VKSVY ngày 08/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố Phan Văn C về tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm c, d khoản 1 Điều 260 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn C khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đối với bị cáo; giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c, d khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm đến 04 năm 06 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc C ty Đ bồi thường cho Ngân hàng: $320.000.000đ \times 2/3 = 213.333.000đ$.

- Buộc C ty Đ bồi thường cho C ty C : $68.282.000đ \times 2/3 = 45.521.000đ$; buộc Ngân hàng bồi thường cho C ty C : $68.282.000đ \times 1/3 = 22.760.000đ$.

- Buộc Ngân hàng bồi thường cho C ty Đ: $28.743.000đ \times 1/3 = 9.581.000đ$.

Đối với thiệt hại xe ô tô BKS: 88A-051.58 là $320.000.000đ \times 1/3 = 106.666.000đ$, căn cứ Điều 600 BLDS, Ngân hàng có quyền khởi kiện anh Nguyễn Tiến C bằng một vụ kiện dân sự, yêu cầu anh C có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại xe ô tô BKS: 88A-051.58 là 106.666.000đ và hoàn trả số tiền Ngân hàng đã bỏ ra bồi thường cho C ty C là 22.760.000đ, bồi thường cho C ty Đ 9.581.000đ.

Đối với thiệt hại xe ô tô BKS: 88C-216.61 là $28.743.000đ \times 2/3 = 19.162.000đ$, căn cứ Điều 600 BLDS, C ty Đ có quyền khởi kiện bị cáo C bằng một vụ kiện dân sự, yêu cầu C có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại xe ô tô BKS: 88C-216.61 là 19.162.000đ và hoàn trả số tiền C ty đã bỏ ra bồi thường cho Ngân hàng là 213.333.000đ, bồi thường cho C ty C 45.521.000đ.

Về vật chứng của vụ án:

- Đối với xe ô tô tải BKS: 88C-216.61, đăng ký xe ô tô BKS: 88C-216.61 cùng giấy chứng nhận kiểm định và bảo hiểm bắt buộc là tài sản của C ty TNHH MTV xây dựng Đ do ông Phan Văn V (tên gọi khác Phan Văn Định) là giám đốc, cần trả lại cho C ty, nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

- Đối với xe ô tô BKS: 88A-051.58, đăng ký xe ô tô BKS: 88A-051.58 cùng giấy chứng nhận kiểm định và bảo hiểm bắt buộc; quá trình điều tra xác định là tài sản đăng ký tên Ngân hàng TMCP B- Chi nhánh Vĩnh Phúc. Tại phiên tòa C ty Đ, và anh C đều có ý kiến là trả lại cho chủ sở hữu là Ngân hàng đồng thời không có yêu cầu gì khác. Do vậy, cần trả lại xe ô tô BKS: 88A-051.58, đăng ký xe ô tô BKS: 88A-051.58 cùng giấy chứng nhận kiểm định và bảo hiểm bắt buộc cho Ngân hàng TMCP B- chi nhánh Vĩnh Phúc; nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

- Đối với Giấy phép lái xe số 50146013974 mang tên Nguyễn Tiến C; giấy phép lái xe hạng C số 260057261384 mang tên Phan Văn C; đây là giấy tờ của bị cáo và anh C, không pH là vật chứng của vụ án, đề nghị trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo và anh C.

Ngoài ra đề nghị cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo và án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử được thực hiện đầy đủ, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Phan Văn C tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan, đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Hồi 15 giờ ngày 15/9/2022, Phan Văn C có giấy phép lái xe theo quy định số 260057261384 hạng C do Sở Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 08/3/2019, có giá trị đến ngày 08/3/2024, trong tình trạng tinh táo không sử dụng rượu bia, chất kích thích điều khiển xe ô tô nhãn hiệu CNHTC, loại ô tô tải

tự đồ BKS: 88C-216.61 đi từ đường Đinh Tiên Hoàng (là đường nhánh) đến ngã tư giao nhau giữa đường Kim Ngọc kéo dài và đường Đinh Tiên Hoàng theo hướng từ sân golf Đàm Vạc đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc với tốc độ 60km/h. Lúc này, anh Nguyễn Tiến C điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Innova màu bạc BKS: 88A-051.58 đi trên đường Kim Ngọc kéo dài (là đường chính) hướng từ đường BOT đi cầu Bắc Đàm Vạc với tốc độ khoảng 50km/h. Do anh C và C đều chủ quan nghĩ xe ô tô còn lại sẽ nhường xe ô tô do mình điều khiển, không chú ý quan sát, không giảm tốc độ đảm bảo an toàn khi đi vào ngã tư nên xe ô tô BKS: 88C-216.61 do C điều khiển đã đâm thẳng vuông góc đầu xe vào hông bên pH xe ô tô BKS: 88A-051.58 do anh C điều khiển, đẩy xe ô tô do anh C điều khiển trượt qua lòng đường Kim Ngọc kéo dài trong khu vực ngã tư, tiếp tục đâm vào xe ô tô BKS: 29H-007.08 do anh Nguyễn Văn H ngồi ghế lái, anh Phạm Văn B ngồi ghế phụ lái đang dừng đỗ trên vỉa hè đường Kim Ngọc (chiều đường từ cầu Bắc Đàm Vạc đi đường BOT), đến khi xe ô tô BKS: 29H-007.08 đâm và trượt vào hàng cây trồng trên vỉa hè thì mới dừng lại. Hậu quả: Anh B bị thương tích, tỷ lệ thương tích 08%; anh C bị thương tích, tỷ lệ thương tích 65%; Tổng tỷ lệ thương tích của anh B và anh C là 73%; xe ô tô nhãn hiệu Innova BKS: 88A-051.58 bị hư hỏng hoàn toàn, định giá xác định trị giá hư hỏng là 320.000.000đ; xe ô tô BKS: 29H-007.08 bị hư hỏng, qua định giá trị giá hư hỏng là 25.882.000đ và xe ô tô BKS: 88C-216.61 bị hư hỏng, qua định giá trị giá hư hỏng là 28.743.000đ.

Hành vi của Phan Văn C điều khiển xe ô tô BKS: 88C-216.61 tham gia giao thông không chú ý quan sát, không giảm tốc độ, không nhường đường theo quy định (đi trên đường nhánh không nhường đường cho xe đi trên đường chính) khi đi vào đường giao nhau gây tai nạn giao thông làm anh B bị thương tích, tỷ lệ thương tích 08%, anh C bị thương tích, tỷ lệ thương tích 65%; tổng tỷ lệ thương tích của anh B và anh C là 73%; xe ô tô BKS: 88A-051.58 thiệt hại 320.000.000đ, xe ô tô BKS: 29H-007.08 bị thiệt hại 25.882.000đ; đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 12; khoản 1, khoản 3 điều 24 Luật Giao thông đường bộ; khoản 3 Điều 5 Thông tư 31 ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dụng tham gia giao thông đường bộ. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của Phan Văn C đã phạm vào tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ”; tội danh được quy định tại điểm c, d khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự 2015, nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn về giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 61% đến 121%;...

d) Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000đ....đến dưới 500.000.000đ;”

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho sức khỏe, tài sản người khác, ảnh hưởng trật tự trị an tại địa phương.

[4] Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là quá trình điều tra và tại phiên tòa luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi vụ tai nạn xảy ra, bị cáo đã thăm hỏi, bồi thường cho bị hại số tiền 50.000.000đ; trong vụ án này bị hại cũng có lỗi; bị cáo hiện là lao động chính trong gia đình (có xác nhận của chính quyền địa phương); bị cáo có bố đẻ là ông Phan Văn Khánh đã có thời gian trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30/4/1975. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ đáng được khoan hồng và có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao cho chính quyền địa phương nơi thường trú giám sát, giáo dục như đề nghị của Viện kiểm sát là đủ để răn đe cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội tự cải tạo, sửa chữa sai lầm và tiếp tục làm việc để cống hiến cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác định nghề nghiệp chính của bị cáo là lái xe nên cần cấm bị cáo hành nghề lái xe một thời gian theo quy định như đề nghị của đại diện kiểm sát là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

[6.1] Xác định trách nhiệm bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra:

Quá trình điều tra xác định: Xe ô tô biển kiểm soát 88C-216.61 gây tai nạn là thuộc quyền sở hữu của C ty TNHH MTV Xây dựng Đ. Phan Văn C là lái xe của C ty Đ theo hợp đồng thuê lái xe từ ngày 05/9/2022 và sử dụng xe ô tô tải BKS: 88C-216.61 theo sự phân C, bàn giao của C ty.

Xe ô tô BKS 88A-051.58 là tài sản đăng ký tên Ngân hàng TMCP B– Chi nhánh Vĩnh Phúc. Ngày 18/3/2020, Ngân hàng có Quyết định tiếp nhận chính thức đối với anh Nguyễn Tiến C vào làm việc tại Ngân hàng, C việc lái xe. Ngân hàng giao xe ô tô BKS: 88A-051.58 cho anh C sử dụng phục vụ C việc.

Xét thấy: Bị cáo C và anh C là người làm thuê được C ty Đ, Ngân hàng giao nhiệm vụ lái xe ô tô và được C ty Đ và Ngân hàng trả lương theo tháng, cho nên trong trường hợp này C ty Đ và Ngân hàng vẫn là người chiếm hữu, sử dụng xe ô tô. Mặt khác giữa bị cáo, bị hại anh C và C ty, Ngân hàng có ký hợp đồng lao động, tuy nhiên không có thỏa thuận nào khác bằng văn B về trách nhiệm dân sự giữa tài xế và chủ phương tiện. Do vậy, C ty Đ và Ngân hàng pH chịu trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra theo quy định tại khoản 2 Điều 601 Bộ luật dân sự; khoản 1,2,4 Điều 12 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06-9-2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[6.2] Về yêu cầu bồi thường thiệt hại và trách nhiệm dân sự:

- Đối với yêu cầu bồi thường của anh C: Tại phiên tòa bị cáo Phan Văn C và anh Nguyễn Tiến C thống nhất thỏa thuận, C bồi thường cho anh C số tiền 100.000.000đ; C đã bồi thường cho anh C số tiền 50.000.000đ, còn pH bồi thường số tiền còn lại là 50.000.000đ, mỗi tháng 5.000.000đ, bắt đầu từ tháng 10 năm 2023; ngoài ra bị cáo không pH bồi thường thêm khoản gì khác về dân sự. Xét thấy, sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội, nên HĐXX chấp nhận.

- Đối với chi phí khám, chữa bệnh của anh Phạm Văn B, anh B không yêu cầu các bên bồi thường do thương tích của anh nhỏ, anh đã tự chữa trị, không nhập viện, đến nay đã khỏi, không để lại cố tật gì. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Tại phiên tòa Ngân hàng yêu cầu các bên pH liên đới bồi thường thiệt hại xe ô tô BKS: 88A-051.58 bị thiệt hại hoàn toàn tổng số tiền 320.000.000đ; C ty TNHH Thương mại dịch vụ vận tải C (sau đây gọi tắt là C ty C) yêu cầu các bên pH liên đới bồi thường tổng số tiền 68.282.000đ (bao gồm: Tiền thuê xe 5.000.000đ/01tháng x 08 tháng = 40.000.000đ; tiền thiệt hại xe do hội đồng định giá 25.882.000đ; tiền thuê xe cứu hộ tổng là 2.400.000đ); C ty Đ yêu cầu các bên pH liên đới bồi thường thiệt hại xe ô tô BKS: 88C-216.61 là 28.743.000đ. Bị cáo, C ty Đ, bị hại anh C và Ngân hàng không có ý kiến gì, đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Xét yêu cầu bồi thường của Ngân hàng; C ty Đ; C ty C , thấy rằng: Trong vụ án này bị cáo và bị hại anh C đều có lỗi là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn. Mặc dù anh C không bị truy tố, xét xử trong vụ án này, tuy nhiên hành vi của anh C gây thiệt hại về tài sản cho Ngân hàng; C ty Đ và C ty C , theo quy định của khoản 1 Điều 584 Bộ luật dân sự thì người gây ra thiệt hại cho người khác pH bồi thường. Do vậy, hành vi của bị cáo và bị hại anh C gây thiệt hại về tài sản do đó pH có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại theo quy định tại Điều 584 và Điều 589 của Bộ luật dân sự. Hội đồng xét xử đánh giá bị cáo có lỗi 2/3, bị hại anh C có lỗi 1/3. Như đã phân tích và nhận định ở trên, bị cáo C ký

hợp đồng lao động lái xe thuê cho C ty Đ, anh C ký hợp đồng lao động lái xe cho Ngân hàng, theo quy định khoản 2, 3 Điều 601 BLDS chủ sở hữu nguồn huy hiểm cao độ pH bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra, do vậy C ty Đ và Ngân hàng pH có trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định. Sau này C ty Đ và Ngân hàng có quyền khởi kiện bị cáo và anh C bằng một vụ kiện dân sự, yêu cầu bị cáo và anh C có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại và hoàn trả số tiền C ty và Ngân hàng đã bỏ ra bồi thường.

Hội đồng xét xử xét thấy: Xe ô tô BKS: 88A-051.58 bị thiệt hại hoàn toàn do tai nạn giao thông trị giá tài sản hư hỏng 320.000.000đ; xe ô tô BKS: 88C-216.61 bị thiệt hại là 28.743.000đ; C ty C bị thiệt hại 68.282.000đ (bao gồm: Tiền thuê xe 5.000.000đ/01tháng x 08 tháng = 40.000.000đ; tiền thiệt hại xe do hội đồng định giá 25.882.000đ; tiền thuê xe cứu hộ tổng là 2.400.000đ); đây được xác định là những thiệt hại thực tế, có tài liệu chứng minh, về trình tự thủ tục được tiến hành định giá tài sản đúng theo quy định các Điều 216, 217, 221 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị định số 30/2018/NĐ-CP ngày 07-3-2018 của Chính phủ quy định chi tiết về thành lập và hoạt động của Hội đồng định giá tài sản, trình tự, thủ tục định giá tài sản trong tố tụng hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại của Ngân hàng, C ty C và C ty Đ:

- Buộc C ty Đ bồi thường cho Ngân hàng: $320.000.000đ \times 2/3 = 213.333.333đ$ (làm tròn số là 213.333.000đ).

- Buộc C ty Đ bồi thường cho C ty C : $68.282.000đ \times 2/3 = 45.521.333đ$ (làm tròn số là 45.521.000đ); buộc Ngân hàng bồi thường cho C ty C : $68.282.000đ \times 1/3 = 22.760.666đ$ (làm tròn số là 22.760.000đ).

- Buộc Ngân hàng bồi thường cho C ty Đ: $28.743.000đ \times 1/3 = 9.581.000đ$.

Đối với thiệt hại xe ô tô BKS: 88A-051.58 là $320.000.000đ \times 1/3 = 106.666.666đ$ (làm tròn số là 106.666.000đ), căn cứ Điều 600 BLDS, Ngân hàng có quyền khởi kiện anh Nguyễn Tiến C bằng một vụ kiện dân sự, yêu cầu anh C có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại xe ô tô BKS: 88A-051.58 là 106.666.000đ và hoàn trả số tiền Ngân hàng đã bỏ ra bồi thường cho C ty C là 22.760.000đ, bồi thường cho C ty Đ 9.581.000đ.

Đối với thiệt hại xe ô tô BKS: 88C-216.61 là $28.743.000đ \times 2/3 = 19.162.000đ$, căn cứ Điều 600 BLDS, C ty Đ có quyền khởi kiện bị cáo C bằng một vụ kiện dân sự, yêu cầu C có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại xe ô tô BKS: 88C-216.61 là 19.162.000đ và hoàn trả số tiền C ty đã bỏ ra bồi thường cho Ngân hàng là 213.333.000đ, bồi thường cho C ty C 45.521.000đ.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với xe ô tô BKS: 29H-007.08, quá trình điều tra xác định là tài sản đăng ký tên ông Phạm Anh D. Ngày 20/6/2022, ông Dũng cho C ty TNHH

Thương mại dịch vụ vận tải C có trụ sở tại số nhà ngõ T, phường Ng, quận Đ, thành phố Hà Nội do ông Nguyễn Quốc H làm giám đốc thuê xe ô tô trên, theo Hợp đồng thuê xe tải số 03/HĐTXT, thời hạn thuê 03 năm. Ngày 01/7/2022, C ty C ký hợp đồng lao động với anh Nguyễn Văn H, anh Phạm Văn B, cùng ngày, C ty bàn giao cho anh H và anh B xe ô tô trên để phục vụ C việc vận tải của C ty. Ngày 06/6/2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vĩnh Yên đã xử lý vật chứng, trả lại xe ô tô BKS: 29H-007.08 cùng đăng ký xe, đăng kiểm và Giấy chứng nhận bảo hiểm của xe ô tô cho C ty C .

- Đối với xe ô tô tải BKS 88C-216.61 cùng đăng ký xe, giấy chứng nhận kiểm định và bảo hiểm bắt buộc là tài sản của C ty TNHH MTV xây dựng Đ do ông Phan Văn V(tên gọi khác Phan Văn Đ) là giám đốc, cần trả lại cho C ty, nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

- Đối với xe ô tô BKS 88A-051.58 cùng đăng ký xe, giấy chứng nhận kiểm định và bảo hiểm bắt buộc; quá trình điều tra xác định là tài sản đăng ký tên Ngân hàng TMCP B– Chi nhánh Vĩnh Phúc. Tại phiên tòa C ty Đ, và anh C đều có ý kiến là trả lại cho chủ sở hữu là Ngân hàng đồng thời không có yêu cầu gì khác. Do vậy, cần trả lại xe ô tô BKS: 88A-051.58 cùng các giấy tờ kèm theo cho Ngân hàng nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

- Đối với Giấy phép lái xe số 50146013974 mang tên Nguyễn Tiến C; giấy phép lái xe hạng C số 260057261384 mang tên Phan Văn C. Hội đồng xét xử xét thấy đây là giấy tờ của bị cáo và anh C, không pH là vật chứng của vụ án nên trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo và anh C.

[8] Về vấn đề khác: Hành vi của anh Nguyễn Tiến C điều khiển xe ô tô BKS: 88A-051.58 tham gia giao thông không chú ý quan sát, không giảm tốc độ, không nhường đường theo quy định khi đi vào đường giao nhau gây tai nạn giao thông khiến B thân anh C và anh Phạm Văn B bị thương tích, tỷ lệ thương tích 08% và xe ô tô BKS: 29H-007.08 và xe ô tô BKS: 88C-216.61 bị hư hỏng đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 12; khoản 1 điều 24 Luật Giao thông đường bộ; khoản 3 Điều 5 Thông tư 31 ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dụng tham gia giao thông đường bộ. Tuy nhiên, hậu quả xảy ra chưa cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại khoản 1 Điều 260 BLHS, nên CQĐT không đề cập xử lý. Ngày 13/6/2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vĩnh Yên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Nguyễn Tiến C, hình thức phạt tiền, mức phạt 11.000.000đ và tước Giấy phép lái xe thời gian 03 tháng, anh C đã nộp phạt.

Đối với hành vi dừng đỗ ô tô trên vỉa hè đường Kim Ngọc kéo dài của anh Nguyễn Văn H, quá trình điều tra xác định, vỉa hè đường Kim Ngọc kéo dài, chiều đường từ cầu vượt Bắc Đàm Vạc đi đường BOT không có biển báo giao thông cấm đỗ, không thuộc các trường hợp bị cấm dừng đỗ theo quy định tại

Điều 26 Luật Giao thông đường bộ; Điều 5 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính Phủ nên Cơ quan CSĐT C an thành phố Vĩnh Yên không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với kết quả xét nghiệm sinh hóa nồng độ cồn trong máu anh Nguyễn Tiến C tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc thể hiện Nồng độ cồn trong mẫu máu thu của anh C là 0,5mg/100ml máu, quá trình điều tra xác minh tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc xác định: Kết quả xét nghiệm nồng độ Ethanol trong máu của anh C 0,5mg/100ml máu là bình thường, người sử dụng một số loại hoa quả, thực phẩm trong chuyển hóa, phản ứng của cơ thể có sản sinh ra nồng độ cồn trong máu của người bình thường không sử dụng rượu bia là <50,3mg/100ml (được quy định tại Quyết định số 320/QĐ-BYT ngày 23/01/2014 theo quy trình kỹ thuật của Bộ Y tế về việc ban hành tài liệu “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành hóa sinh”). Quá trình điều tra xác định, anh C không sử dụng rượu, bia hoặc chất kích thích khác trước khi điều khiển xe ô tô BKS: 8A-051.58 tham gia giao thông.

[9] Về án phí:

- Bị cáo PH chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ và án phí dân sự trong án hình sự là $50.000.000đ \times 5\% = 2.500.000đ$.

- C ty Đ PH chịu án phí là $258.854.000 \times 5\% = 12.942.700đ$ (làm tròn số là 12.942.000đ).

- Ngân hàng PH chịu án phí là $32.341.000 \times 5\% = 1.617.050đ$ (làm tròn số là 1.617.000đ).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Phan Văn C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm c, d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Văn C 02 (Hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (Bốn) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phan Văn C cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo PH chấp hành hình phạt tù của B án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự, cấm bị cáo Phan Văn C hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 (Một) năm, kể từ ngày B án có hiệu lực pháp luật.

[2] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586, Điều 589, Điều 590, Điều 357, khoản 2 Điều 468, Điều 600 và khoản 1, 2 Điều 601 Bộ luật Dân sự:

- Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các bên đương sự, buộc Phan Văn C pH bồi thường cho anh Nguyễn Tiến C 100.000.000 đồng. Xác nhận Phan Văn C đã tự nguyện bồi thường số tiền 50.000.000 đồng. Số tiền còn lại C pH bồi thường cho anh C là 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*), mỗi tháng 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*), bắt đầu từ tháng 10 năm 2023; ngoài ra bị cáo không pH bồi thường thêm khoản gì khác về dân sự.

- Buộc C ty TNHH MTV Xây dựng Đ: Bồi thường cho Ngân hàng TMCP B– Chi nhánh Vĩnh Phúc số tiền 213.333.000 đồng (*Hai trăm mười ba triệu, ba trăm ba mươi ba nghìn đồng*); bồi thường cho C ty TNHH Thương mại dịch vụ vận tải C số tiền 45.521.000 đồng (*Bốn mươi lăm triệu, năm trăm hai mươi một nghìn đồng*).

- Buộc Ngân hàng TMCP B– Chi nhánh Vĩnh Phúc: Bồi thường cho C ty TNHH Thương mại dịch vụ vận tải C số tiền 22.760.000 đồng (*Hai mươi hai triệu, bảy trăm sáu mươi nghìn đồng*); bồi thường cho C ty TNHH MTV xây dựng Đ số tiền 9.581.000 đồng (*Chín triệu, năm trăm tám mươi một nghìn đồng*).

Kể từ ngày B án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người pH thi hành án không thanh toán số tiền nêu trên thì pH chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] C ty TNHH MTV xây dựng Đ có quyền khởi kiện Phan Văn C bằng một vụ kiện dân sự, yêu cầu Phan Văn C có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại xe ô tô BKS: 88C-216.61 là 19.162.000 đồng (*Mười chín triệu, một trăm sáu mươi hai nghìn đồng*) và hoàn trả số tiền C ty đã bỏ ra bồi thường cho Ngân hàng TMCP B– Chi nhánh Vĩnh Phúc là 213.333.000 đồng (*Hai trăm mười ba triệu, ba trăm ba mươi ba nghìn đồng*), bồi thường cho C ty TNHH Thương mại dịch vụ vận tải C là 45.521.000 đồng (*Bốn mươi lăm triệu, năm trăm hai mươi một nghìn đồng*).

Ngân hàng TMCP B– Chi nhánh Vĩnh Phúc có quyền khởi kiện anh Nguyễn Tiến C bằng một vụ kiện dân sự, yêu cầu anh Nguyễn Tiến C có nghĩa vụ bồi

thường thiệt hại xe ô tô BKS: 88A-051.58 là 106.666.000 đồng (*Một trăm linh sáu triệu, sáu trăm sáu mươi sáu nghìn đồng*) và hoàn trả số tiền Ngân hàng đã bỏ ra bồi thường cho C ty TNHH Thương mại dịch vụ vận tải C là 22.760.000 đồng (*Hai mươi hai triệu, bảy trăm sáu mươi nghìn đồng*), bồi thường cho C ty TNHH MTV xây dựng Đ là 9.581.000 đồng (*Chín triệu, năm trăm tám mươi một nghìn đồng*).

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Trả lại cho C ty TNHH MTV xây dựng Đ 01 xe ô tô tải BKS: 88C-216.61, đăng ký xe ô tô BKS: 88C-216.61 cùng giấy chứng nhận kiểm định và bảo hiểm bắt buộc, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

- Trả lại cho Ngân hàng TMCP B– Chi nhánh Vĩnh Phúc 01 xe ô tô BKS: 88A-051.58, đăng ký xe ô tô BKS: 88A-051.58 cùng giấy chứng nhận kiểm định và bảo hiểm bắt buộc, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

- Trả lại cho anh Nguyễn Tiến C 01 Giấy phép lái xe số 50146013974 mang tên Nguyễn Tiến C; trả lại cho Phan Văn C 01 giấy phép lái xe hạng C số 260057261384 mang tên Phan Văn C.

Các vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên B giao nhận vật chứng lập ngày 13 tháng 9 năm 2023 giữa C an thành phố Vĩnh Yên và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 23, khoản 1 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Buộc bị cáo Phan Văn C pH chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000 đồng (*Hai triệu, năm trăm nghìn đồng*) án phí dân sự trong án hình sự.

- Buộc C ty TNHH MTV xây dựng Đ pH chịu án phí là 13.009.000 đồng (*Mười ba triệu, không trăm linh chín nghìn đồng*).

- Buộc Ngân hàng TMCP B– Chi nhánh Vĩnh Phúc pH chịu án phí là 1.617.000 đồng (*Một triệu, sáu trăm mười bảy nghìn đồng*).

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo B án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao hoặc niêm yết B án theo quy định pháp luật.

Trường hợp B án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- C an thành phố Vĩnh Yên;
- Chi cục THADS thành phố Vĩnh Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Phú Lâm